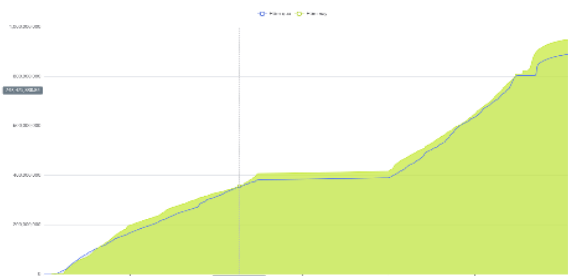


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,800.65	252.72
Thay đổi	25.00	0.31
Thay đổi %	1.41%	0.12%
KLGD (Triệu CP)	948.7	113.1
GTGD (Tỷ)	28,267	2,026
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	105	59
CP giảm giá	194	88
CP tham chiếu	76	61
P/E	14.39	1.62
P/B	2.12	2.12

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,961.6	15.05	604.60	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index chốt phiên 15/04/2026 tăng 25 điểm (+1,41%), chính thức đạt **1.800,65 điểm**. Dù chỉ số bứt phá mạnh, độ rộng thị trường lại nghiêng về sắc đỏ với **194 mã giảm/105 mã tăng** trên HoSE. Hiện tượng "xanh vỏ đỏ lòng" thể hiện rõ khi 21/30 mã đỏ VN30 tụt giá trong phiên chiều, đây số mã giảm toàn thị trường lên con số 401. Thanh khoản sàn HoSE đạt hơn **22.000 tỷ đồng**, tăng 33% trong phiên chiều nhưng tập trung chủ yếu vào nhóm cổ phiếu giảm giá.

Nhóm cổ phiếu họ Vin đóng vai trò "đầu kéo" chủ lực khi đóng góp hơn **29 điểm** tăng cho chỉ số. Cụ thể, VIC tăng kịch trần (6,95%) với lượng chặn mua lớn, VHM tăng **6,28%**, VPL tăng **5%** và VRE tăng **5,02%**. Chỉ riêng 4 mã này chiếm **25,2%** giá trị tăng thêm của VN30. Ở chiều ngược lại, áp lực xả hàng đè nặng lên các trụ cột khác như STB (-2,72%), HPG (-1,75%), FPT (-1,44%) và MWG (-1,96%). Nhóm Midcap cũng lao dốc mạnh với DCM giảm **3,37%** và DGC giảm **3,02%**.

Khối ngoại có phiên giao dịch đột biến khi bán ròng kỷ lục **3.504 tỷ đồng** trên sàn HoSE. Tâm điểm là mã VHM với giá trị bán ròng thỏa thuận lên tới **3.564 tỷ đồng**, theo sau là FPT (-432 tỷ) và STB (-87 tỷ). Ngược lại, khối này mua ròng VIC (**374,2 tỷ**), VCB (64,8 tỷ) và SSI (62 tỷ). Trên sàn HNX, nhà đầu tư nước ngoài mua ròng nhẹ **31,8 tỷ đồng**, tập trung vào SHS (**26 tỷ**) và PVS.

Thị trường vượt ngưỡng 1.800 điểm "trong một nốt nhạc" nhưng thiếu sự đồng thuận khi có tới **93 mã giảm trên 1%** với thanh khoản lớn. Việc dòng tiền dồn vào 93 mã yếu nhất (chiếm **32,3%** tổng giá trị khớp lệnh) cho thấy áp lực thoát hàng rất quyết liệt. Kết phiên, nhóm Bất động sản dẫn đầu đà tăng (**5,14%**), tuy nhiên sự phân hóa quá lớn và áp lực bán ròng từ khối ngoại là những tín hiệu cảnh báo rủi ro dù chỉ số chung đang ở mức cao lịch sử.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex có một phiên "xanh vỏ đỏ lòng", dòng tiền tập trung kéo một vài cổ phiếu trụ như nhóm Vingroup giúp chỉ số bật tăng và vượt 1800 điểm. Tuy nhiên một số trụ còn lại lại có tín hiệu đảo chiều suy yếu như STB, HPG, MWG... Chốt phiên VNIndex vẫn hình thành nền xanh và đóng cửa gần cao nhất phiên với thanh khoản ngang trung bình 20 phiên. Dòng tiền tiếp tục có dấu hiệu cải thiện khi RSI đạt 63 điểm.

Tuy nhiên chỉ số đang không phản ánh xu hướng chung của toàn bộ các nhóm ngành và cổ phiếu, đặc biệt midcap bị bán mạnh vào cuối phiên cho thấy nhà đầu tư vẫn tiếp tục giữ tâm thế thận trọng khi chỉ số đã tiến sát khu vực trước khi xung đột Mỹ - Iran leo thang.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index xác nhận phân kỳ dương RSI khung ngày thành công. Hiện tại chúng ta chờ đợi VN-Index vượt qua 1765 quyết định nâng tỷ trọng hay không.

Kịch bản 1(60%): VN-Index đạt mục tiêu hồi phục trước đó của chúng ta đề ra. Kịch bản tích cực là VN-Index tạo đáy trung hạn với tiêu chí thanh khoản duy trì đều và lực cung giảm.

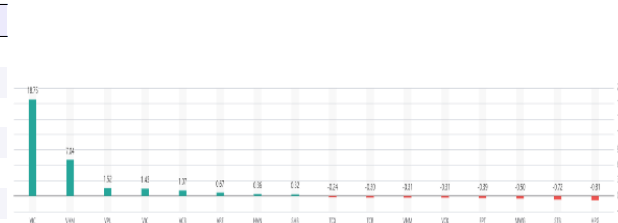
Kịch bản 2 (40%): VN-Index đỉnh đi ngang vùng 1750 và quay về test 1600.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0.70%	-22.16%
Hóa chất	-0.28%	-6.53%
Tài nguyên Cơ bản	-1.58%	6.73%
Xây dựng và Vật liệu	-1.21%	3.41%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.72%	12.07%
Ô tô và phụ tùng	0.11%	3.07%
Thực phẩm và đồ uống	-0.27%	-30.76%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.08%	-3.85%
Y tế	-0.51%	-2.33%
Bán lẻ	-1.55%	1.05%
Truyền thông	-1.55%	-4.24%
Du lịch và Giải trí	4.90%	2.59%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.23%	-7.18%
Ngân hàng	-0.07%	3.56%
Bảo hiểm	-1.34%	3.49%
Bất động sản	5.48%	17.32%
Dịch vụ tài chính	-0.35%	6.64%
Công nghệ Thông tin	-1.43%	-0.71%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VIX	18.2	0.05 / 0.28%	54,953,750
VIC	177	11.50 / 6.95%	6,675,600
SSI	28.7	0.00 / 0.00%	25,515,200
NVL	17.5	0.40 / 2.34%	36,700,200
POW	13.05	-0.10 / -0.76%	10,998,100

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VHM	137	8.10 / 6.28%	33,540,941
FPT	75.1	-1.10 / -1.44%	11,779,925
DCM	44.45	-1.55 / -3.37%	5,376,100
STB	64.3	-1.80 / -2.72%	7,585,400
ACB	23.8	-0.20 / -0.83%	7,756,100

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
NVL	Novagroup	---	15/04/2026	Bán	0
NVL	Diamond Properties	---	15/04/2026	Bán	0
VTO	Văn Thị Hồng Phụng	Phó Tổng Giám đốc	15/04/2026	Mua	0
THG	Cao Duy Thông		14/04/2026	Mua	200,000
VTO	Phan Thị Thuý Hằng	Phụ trách quản trị công ty/Phụ trách Công bố thông tin/Thư ký công ty	14/04/2026	Bán	80,000

TIN TỨC

Trong nước

TBT, CTN Tô Lâm hội đàm với TBT, CT TQ Tập Cận Bình
 Đồng ý chủ trương thành lập TP. Quảng Ninh TTTW
 Dấu ấn "thực chất" của Thủ tướng!
 Hoàn thành cầu Tứ Liên và Trần Hưng Đạo Q2/2027

Doanh nghiệp

ĐHĐCĐ VFS: Duyệt phương án tăng vốn gấp đôi
 LNTT quý 1/2026 của TCBS đạt 1,458 tỷ đồng
 GEL đặt kế hoạch lãi năm 2026 giảm 25%
 Rạng Đông sắp chi gần 60 tỷ đồng cổ tức

TIN TỨC

Thế giới

TikTok, Shopee, Lazada thống trị thị trường TMĐT ASEAN
 Mỹ bắt đầu hoàn trả 166 tỷ USD thuế quan từ ngày 20/04
 Fed sắp có Chủ tịch giàu nhất trong lịch sử
 USD chạm đáy 6 tuần giữa kỳ vọng đàm phán Mỹ-Iran

Hàng hóa

VN-TQ ký Nghị định mở cửa XK bưởi và chanh
 Vàng thế giới tăng mạnh
 Giá dầu WTI lao dốc gần 8%

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	99,661,100	1.99%
2	VIX	54,953,750	0.28%
3	NVL	36,700,200	2.34%
4	HCM	36,493,000	3.47%
5	VHM	33,540,941	6.28%
6	CII	32,603,500	-1.77%
7	HPG	30,103,200	-1.75%
8	SSI	25,515,200	0.00%
9	VCI	21,624,400	-0.89%
10	OCB	19,697,300	-0.86%

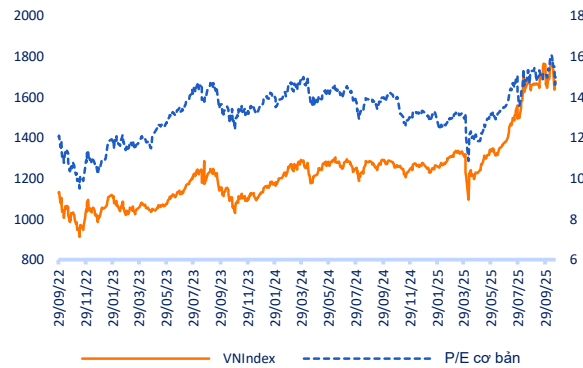
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4825.9	-24.20	-0.50%
Bạc	78.92	-0.61	-0.77%
Đồng	6.08	-0.01	-0.12%
Dầu thô	1.01	0.01	-0.68%
Dầu Brent	95.93	1.14	1.20%
Khí Tự nhiên	2.597	0.00	-0.08%
Khí đốt	3.5595	0.09	2.50%
Đường	14.09	0.00	0.00%
Heo nạc	102.47	-0.65	-0.63%
Cà phê	284.5	1.25	0.44%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26108	-0.01%	USD 23,898 26,308
EUR/VND	30256	0.21%	EUR 28,129 31,089
GBP/VND	34822	0.41%	GBP 32,373 35,781
USD/VND	160.00	0.63%	JPY 150 166
AUD/VND	32859	0.23%	CHF 30,541 33,756

Định giá thị trường





THỊ TRƯỜNG PHÂN HÓA, MIDCAP SUY YẾU CUỐI PHIÊN

Bản tin ngày 15/04/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn